TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SI MA CAI **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-DS	*Si Ma Cai, ngày 30 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SI MA CAI, TỈNH LÀO CAI

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Tống Duy Toán

***Thư ký phiên họp*:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp*:** Bà Dương Thị Hồng Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2020/QĐST-DS ngày 21 tháng 9 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Sùng Seo D, năm sinh 1989

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Chị Giàng Thị M, năm sinh 1992

Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ dân phố P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày: Anh Sùng Seo D và chị Giàng Thị M tự nguyện kết hôn ngày 30/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã M (nay là xã Q), huyện S, tỉnh Lào Cai. Sau khi cưới, anh D và chị M sống cùng cha mẹ đẻ anh D là ông Sùng Seo C và bà Giàng Thị D ở tổ dân phố P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai, đến năm 2014 thì anh D và chị M chuyển ra ở riêng. Không biết vì lý do gì mà tháng 9/2017 (ngày anh D không nhớ), chị M bỏ đi đâu không ai biết và đến giờ không có tin tức gì. Anh D đã đi tìm ở nhà bố mẹ vợ và tìm ở nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì của chị M. Vì vậy, anh D mới quyết định làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố chị M mất tích, để làm căn cứ cho anh D giải quyết về các mối quan hệ hôn nhân gia đình sau này. Nay anh D yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị M mất tích và ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị M đã bỏ nhà đi từ tháng 9/2017 (ngày anh D không nhớ) đến nay không có tin tức gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi Tòa án thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định về thủ tục giải quyết việc dân sự. Ngay sau khi Tòa án ra Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự, thì người yêu cầu có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt người yêu cầu theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Kèm theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh D đã nộp các tài liệu, chứng cứ để chứng minh chị M đã biệt tích 02 năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực về việc chị M còn sống hoặc đã chết và anh D cũng đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm chị M, nhưng đều không có kết quả. Sau đó, Tòa án ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị M và đã được được đăng trên báo Công lý trong ba số báo liên tiếp (41,42,43 ra các ngày 20,22,27/5/2020) và nhắn tìm chị M phát sóng trên Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOV AMS) ba lần trong ba ngày liên tiếp (17 giờ 30 phút các ngày 19,20,21/5/2020), nhưng chị M không trở về và cũng không có tin tức xác thực chị M còn sống. Vì vậy, việc anh D yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị M mất tích là có căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên cần được chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh D phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 369, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Sùng Seo D. Tuyên bố chị Giàng Thị M, năm sinh 1992, địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ dân phố P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Sùng Seo D phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AB/2012/0003825 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai. Anh D đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, tính từ ngày họ nhận được quyết định này hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Si Ma Cai (2);
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- CCTHADS huyện Si Ma Cai;
- UBND thị trấn S, huyện S, T. Lào Cai;
- Lưu: HSVDS, THS (3).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký và đóng dấu)

Tống Duy Toán